ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN PHÚ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1831/QĐ-UBND	*An Phú, ngày 11 tháng 8 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh giảm 5% đơn giá sàn và giá khởi điểm cho thuê nhà

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ AN PHÚ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 31/2026/NQ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ về các cơ chế, chính sách đặc thù nhằm đẩy nhanh tiến độ xử lý, khai thác nhà, đất dôi dư sau khi sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, sắp xếp đơn vị hành chính;

Căn cứ Nghị định số 108/2024/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác nhà, đất là tài sản công không sử dụng vào mục đích để ở giao cho tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà địa phương quản lý, khai thác;

Căn cứ Quyết định số 69/2026/QĐ-UBND ngày 18 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2026 trên địa bàn tỉnh An Giang.

Căn cứ Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã An Phú về việc phê duyệt đơn giá cho thuê nhà đối với các cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn xã An Phú;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã An Phú tại Tờ trình số 153/TTr-PKT ngày tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh giảm 5% đơn giá sàn và giá khởi điểm cho thuê nhà đối với 07 cơ sở nhà, đất dôi dư trên địa bàn xã An Phú đã được phê duyệt tại Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã An Phú, cụ thể như sau:

STT	Tên khu đất, thửa đất	Địa chỉ khu đất	Diện tích khu đất, thửa đất (m2)	Tờ, thửa bản đồ địa chính		Diện tích (m2)		Đơn giá sàn cho thuê nhà (đồng/m2/năm)	Đơn giá sàn sau cho thuê nhà giảm 5% (đồng/m²/năm)	Giá khởi điểm cho thuê nhà (đồng/m2/năm) x5 năm	Ghi chú
				Tờ	Thửa	Diện tích xây dựng (chiếm đất)	Diện tích sàn xây dựng				
1	Phòng Dân tộc và tôn giáo (Phòng Lao động TBXH cũ)	(số thửa đất 2299, số tờ bản đồ 04, tại ấp Phú Mỹ, xã Phú Hội, huyện An Phú, tỉnh An Giang)	270	4	2299		210	125.927.267	119.630.903	598.154.517	
2	Trụ sở UBND thị trấn An Phú	Khóm An Thịnh, thị	4.292	33	24		4.292	1.008.509.040	958.083.588	958.083.588	

	(bao gồm Trụ sở UBND thị trấn, Văn phòng ấp An Thịnh, Công an thị trấn	trấn An Phú									
3	Trụ sở UBND xã Phước Hưng (trụ sở UB, VP một cửa, VP đảng ủy, hội trường)	Ấp phước Thạnh, xã Phước Hưng	1.804	28	104		1.804	330.939.928	314.392.932	1.571.964.658	
4	Khu đất trụ sở phòng Nông nghiệp và PTNN huyện An Phú (Kho bạc cũ)	đường Thoại Ngọc Hầu, thị trấn An Phú, huyện An Phú	847	04	70		685	131.171.842	124.613.250	623.066.249	
5	Trụ sở làm việc Ban QLDA ĐTXD KV - QĐ226/QĐ-UBND ngày 07/02/2024 DT đất thuê lại: 203,4m²	Đường Bạch Đằng, thị trấn An Phú	203	126	6		302	168.685.000	160.250.750	801.253.750	
6	Trường TH A Phú Hội (điểm lẻ) (điểm phụ 1)	ấp Phú Nghĩa, xã Phú Hội	225	17	21		225	81.773.460	77.684.787	388.423.935	
7	Trường TH C Phú Hội điểm 2	thửa 3073, tờ 04, ấp Phú Mỹ, xã Phú Hội	4.831	4	3073		392	83.340.060	78.223.057	391.115.285	

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Mức giá phê duyệt tại Điều 1 là giá khởi điểm làm cơ sở để thực hiện niêm yết, thông báo chào giá lần 2 công khai cho thuê nhà theo quy định.

2. Giao Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã An Phú căn cứ giá khởi điểm đã được phê duyệt tại Quyết định này, tổ chức triển khai các bước niêm yết công khai, tiếp nhận hồ sơ và thực hiện quy trình cho thuê nhà đối với 07 cơ sở nhà, đất dôi dư theo đúng quy định pháp luật.

3. Phòng Kinh tế xã An Phú có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc triển khai thực hiện đảm bảo tính công khai, minh bạch và đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các nội dung khác không điều chỉnh tại Quyết định này vẫn giữ nguyên hiệu lực theo Quyết định số 1588/QĐ-UBND ngày 28 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch UBND xã An Phú.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã An Phú và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các PCT. UBND xã (để b/c);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Xuân Tiến